

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY THÁC ĐẦU TƯ

(Số:.../2023/HĐUTĐT)

- Căn cứ vào Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Luật Thương mại năm 2005 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;
- Căn cứ vào Luật Đầu tư năm 2020;
- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của mỗi bên và sự thỏa thuận đạt được giữa hai bên.

Hôm nay, ngày.. tháng... năm... Chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY THÁC ĐẦU TƯ (BÊN A):...

Sinh : Dân tộc: Quốc tịch:
ngày :

CCCD :

Hộ
khẩu :
thườn
g trú

Chỗ ở
hiện :
nay

SĐT :Emai:.....
...

(Sau đây gọi là “Bên A”)

BÊN NHẬN ỦY THÁC ĐẦU TƯ (BÊN B):...

Địa chỉ trụ sở :

GPHĐ số :

Đại diện :

Chức vụ :

(Sau đây gọi là “Bên B”)

Bên A và Bên B tùy theo ngữ cảnh sẽ được gọi chung là “Hai Bên” hoặc “Các Bên”.

Sau khi trao đổi, thống nhất, Hai Bên đồng ý ký kết Hợp Đồng Ủy thác đầu tư (“Hợp Đồng”) với các điều khoản và điều kiện dưới đây:

ĐIỀU 1. NỘI DUNG CÔNG VIỆC ỦY THÁC ĐẦU TƯ

1.1. Bên A ủy thác cho Bên B thực hiện hoạt động đầu tư vào dự án xây dựng ...do Bên B là chủ đầu tư. Dự án xây dựng này có vị trí...

1.2. Số tiền ủy thác đầu tư là: ... đồng (Bằng chữ: ...đồng).

1.3. Thời hạn ủy thác đầu tư: ... tháng

Từ ngày/...../20.... đến ngày/...../20....

ĐIỀU 2. PHÂN CHIA LỢI NHUẬN VÀ CÁCH THỨC THANH TOÁN HỢP ĐỒNG ỦY THÁC ĐẦU TƯ

2.1. Phân chia lợi nhuận:

- Lợi nhuận sẽ được phân chia hàng tháng nếu tháng đó có lợi nhuận. Bên A sẽ được hưởng 90% và bên B được hưởng 10% lợi nhuận. Lợi nhuận hàng tháng được chia vào ngày cuối tháng.

- Trong trường hợp rủi ro, tháng nào bị lỗ thì số lỗ đó được dùng để trừ vào lợi nhuận tháng sau. Phần lợi nhuận còn lại của tháng sau đó mới được dùng để phân chia lợi nhuận cho các bên.

- Lợi nhuận sau khi đã được chia cho Bên B thì sẽ hoàn toàn thuộc về Bên B. Trong trường hợp rủi ro, tài khoản sau đó nếu có bị lỗ thì Bên B cũng không phải bỏ số tiền lợi nhuận đã chia trước đó để bù số lỗ sau này.

2.2. Phương thức thanh toán:

Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản

Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng

ĐIỀU 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÁC BÊN

3.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- Yêu cầu Bên B cung cấp tài liệu về quyền được nhận ủy thác đầu tư.
- Giám sát kiểm tra Bên B thực hiện hợp đồng.
- Yêu cầu Bên B cung cấp thông tin về việc thực hiện hợp đồng.
- Nghĩa vụ thanh toán chi phí ủy thác cho Bên B theo quy định tại hợp đồng.
- Chuyển vốn cho Bên B như thỏa thuận.

3.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- Được nhận chi phí ủy thác theo thỏa thuận.
- Từ chối yêu cầu của Bên A nếu vi phạm quy định của pháp luật.
- Yêu cầu Bên A cung cấp các tài liệu cần thiết để thực hiện hoạt động.
- Thực hiện đúng nội dung cam kết trong hợp đồng.
- Thông báo kịp thời nội dung thực hiện hoạt động đầu tư cho Bên A.

ĐIỀU 4. PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ những điều khoản được ghi trong hợp đồng ủy thác đầu tư.

Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này được giải quyết trên cơ sở thương lượng và hòa giải. Trường hợp thương lượng và hòa giải không thành, hai bên có thể giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 5. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ một (01) bản.

Bên A

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu)

Bên B

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu)

